

Số: 69/KH-TH&THCS

Sam Mún, ngày 12 tháng 9 năm 2023

## KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023-2024

### \* Đặc điểm năm học:

Năm học 2023-2024 là năm học tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành TW khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; năm học tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng các cấp, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Điện Biên.

Năm thứ 4 ngành Giáo dục triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) đối với lớp 1,2,3,6,7; thực hiện các nội dung theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng lộ trình.

Năm học tiếp tục thực hiện Nghị quyết TW4 Khóa XII và Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”.

Năm học 2023- 2024 với chủ đề “Đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, tiếp tục đổi mới theo chiều sâu, nâng cao chất lượng giáo dục- đào tạo”.

## Phần A. NHỮNG CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

### I. Căn cứ pháp lý

Quyết định số 2410/QĐ-UBND ngày 18/8/2023 của UBND huyện Điện Biên về việc giao số lớp, số học sinh, số lượng người làm việc cho các đơn vị trường học thuộc huyện Điện Biên năm học 2023 - 2024;

Quyết định số 2363/QĐ-UBND ngày 14/8/2023 của UBND huyện Điện Biên Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023 – 2024 đối với giáo dục mầm non giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn huyện Điện Biên;

Văn bản số 212/UBND-GDĐT ngày 25/8/2023 của UBND huyện Điện Biên v/v Hướng dẫn thực hiện các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2023-2024;

Văn bản số 3089/BGDĐT-GDTrH, ngày 14/8/2020 của Bộ GD và ĐT về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học;

Văn bản số 1017/PGDDĐT-THCS ngày 31/8/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ trọng tâm đối với giáo dục trung học năm học 2023 - 2024;

Văn bản số 1041/PGDDĐT-GDTH ngày 08/9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2023 - 2024;

Văn bản số 1032/PGDDĐT-TCCB ngày 05/9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công tác tổ chức và cán bộ năm học 2023-2024;

Văn bản số 1008/PGDDĐT-CV ngày 29/8/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên về việc hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trường học năm học 2023-2024;

Văn bản số 1060/PGDDĐT-CM ngày 11/9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin và chuyển đổi số năm học 2023-2024;

Văn bản số 1016/PGDDĐT-VP ngày 31/8/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên về việc triển khai nhiệm vụ GDQPAN năm học 2023-2024;

Văn bản số 1074/KH-PGDĐT ngày 08/9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên Kế hoạch kiểm tra năm học 2023-2024;

Văn bản số 1057/PGDDĐT-CM ngày 08/9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục năm học 2023-2024;

Văn bản số 1024/PGDDĐT-VP ngày 31/8/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với công tác giáo dục dân tộc;

Văn bản số 1025/PGDDĐT-VP ngày 31/8/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ công tác y tế trường học năm học 2023-2024;

Văn bản số 1029/PGDDĐT-VP ngày 01/9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh năm học 2023-2024;

Văn bản số 1058/PGDDĐT-TC ngày 08/9/2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên về việc triển khai công tác thi đua, khen thưởng năm học 2023-2024;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường, Trường Tiểu học và THCS xã Sam Mứn xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 của nhà trường như sau:

## **II. Căn cứ vào thực trạng của nhà trường**

### **1. Thuận lợi**

Nhà trường luôn được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của các cấp lãnh đạo,

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên, Đảng uỷ - HĐND - UBND xã Sam Mứn. Nhà trường luôn nhận được sự hỗ trợ giúp đỡ đồng thuận của Ban đại diện cha mẹ học sinh và toàn thể phụ huynh học sinh. UBND huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Điện Biên, luôn quan tâm và tăng cường CSVC trang thiết bị dạy và học cho nhà trường, từng bước đáp ứng cho việc dạy của giáo viên và học của học sinh, đặc biệt là đảm bảo cho việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh.

Nhà trường luôn nhận được sự ủng hộ nhiệt tình, sự phối hợp chặt chẽ có hiệu quả của các tổ chức đoàn thể phường, các cơ quan ban ngành, đơn vị kết nghĩa, nhân dân, hội phụ huynh học sinh đã tạo nên sức mạnh tổng hợp để Trường Tiểu học và THCS xã Sam Mứn phát triển toàn diện.

Nhà trường đã làm tốt công tác tham mưu và công tác tuyên truyền để được sự đồng thuận, ủng hộ của chính quyền địa phương, nhân dân và phụ huynh khi thực hiện chương trình giáo dục VNEN, chương trình THM và Chương trình giáo dục Phổ thông mới 2018 (Lớp 1,2,3,6,7)

Hội đồng giáo dục, hội khuyến học hoạt động thường xuyên, bước đầu đã giúp nhà trường hoàn thành tốt công tác giáo dục tại địa phương, thường xuyên quan tâm ủng hộ nhà trường về các chủ trương, chính sách về công tác giáo dục.

Hội cha mẹ học sinh thường xuyên quan tâm đầu tư cho việc học tập của học sinh, nhiệt tình giúp đỡ nhà trường trong công tác xã hội hóa giáo dục, động viên con em đến lớp đến trường, hỗ trợ nhà trường về cơ sở vật chất, kết hợp với nhà trường giáo dục học sinh.

Đội ngũ CBGV - NV đoàn kết nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao, có trình độ chuyên môn vững vàng, có ý thức tổ chức kỷ luật tốt; có phẩm chất đạo đức tốt, có tinh thần đoàn kết cao và tinh thần trách nhiệm, yêu nghề, mến trẻ.

Nền nếp dạy và học đã đi vào ổn định và vững chắc.

Ban giám hiệu nhà trường nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao, khả năng động, sáng tạo trong công việc, chỉ đạo bám sát kế hoạch nhiệm vụ trọng tâm của Ngành. Ban giám hiệu và các đoàn thể thống nhất trong công tác quản lý chỉ đạo các hoạt động giáo dục của nhà trường.

Cơ sở vật chất của nhà trường tương đối khang trang, sạch đẹp, có một số cây xanh bóng mát, môi trường đảm bảo cho sức khoẻ của thầy và trò.

Trang thiết bị phục vụ cho việc dạy và học cơ bản đã đáp ứng được yêu cầu giáo dục hiện nay.

Các cuộc vận động, các phong trào thi đua do Bộ GD&ĐT phát động tạo ra động lực cho cán bộ giáo viên học sinh nhà trường nâng cao chất lượng giáo dục.

Trường nằm trên địa bàn đã được công nhận phổ cập THCS, tỷ lệ trẻ huy động trong độ tuổi ra lớp đạt tỷ lệ 100%. Đa số học sinh chăm ngoan, cầu tiến bộ có ý thức từ nhiều năm trước. Cơ sở vật chất nhà trường đã được quan tâm đầu tư xây dựng có đủ lớp học đủ để học 2 buổi/ngày. Tuy nhiên hệ thống phòng bộ môn còn thiếu.

Học sinh dân tộc thiểu số, học sinh vùng đặc biệt khó khăn tiếp tục nhận được sự hỗ trợ của nhà nước theo quy định.

## **2. Khó khăn**

Trên 95% học sinh là con em nhân dân sống bằng nghề nông, đời sống của một bộ phận nhân dân còn nghèo nàn, thiếu thốn (có một số em thuộc gia đình hộ nghèo và hoàn cảnh đặc biệt khó khăn), gia đình chưa thực sự quan tâm đến việc học tập của các em. Trên 60 % học sinh ở với ông bà (do bố mẹ đi làm ăn ở các tỉnh xa).

Chất lượng học sinh không đồng đều, một số gia đình có hoàn cảnh quá khó khăn, một số gia đình chưa quan tâm đến việc học hành của con em, còn buông lỏng phó mặc cho nhà trường nên khó khăn trong việc giáo dục. Nhiều em học sinh khả năng tiếp thu còn hạn chế, còn có học sinh lực học yếu bản thân lại phải tự lo cuộc sống sinh hoạt hàng ngày, chưa mạnh dạn trong các hoạt động. Hiện tượng học sinh vi phạm nội quy vẫn xảy ra, còn một bộ phận chưa nhận thức được nhiệm vụ học tập, còn chây lười, thiếu tự giác. Một số em phải tham gia lao động tạo thu nhập thêm cho gia đình. Một số em ý thức học tập và rèn luyện chưa tốt, chưa có ý thức tự học, tự bồi dưỡng.

Điều kiện học tập của học sinh ở một số thôn bản chưa đảm bảo. Đa số các em ít được đầu tư về vật chất, thời gian cho học tập nên chất lượng học tập chưa cao.

Một số giáo viên chưa thực sự linh hoạt trong việc thực hiện đổi mới phương pháp và tổ chức các hình thức dạy học, phần nào ảnh hưởng đến hiệu quả giờ lên lớp.

Một số giáo viên việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy còn hạn chế, năng lực chuyên môn của giáo viên không đồng đều, việc tiếp cận, đổi mới phương pháp dạy học mới còn chậm, chưa linh hoạt.

Nhà trường có học sinh có hoàn cảnh đặc biệt (mồ côi, bố mẹ li hôn, học sinh hộ nghèo,...), một số học sinh lớp 1 chưa thạo tiếng phổ thông.

Cơ sở vật chất của trường: thiếu 6 phòng bộ môn, thiết bị dạy học cấp THCS đang được bổ sung.

Sân chơi còn chật hẹp, xuống cấp chưa đáp ứng được nhu cầu vui chơi của các em.

Một số vị trí như nhân viên thủ quỹ, nhân viên thiết bị chủ yếu là giáo viên kiêm nhiệm nên cũng ảnh hưởng không nhỏ đến công việc được giao. Trường không có nhân viên tạp vụ, không có nhân viên văn thư, nhân viên kế toán là viên chức kiêm nhiệm.

Là trường liên cấp TH và THCS, công tác quản lý chỉ đạo chung còn nhiều vướng mắc, bất cập.

## **3. Qui mô trường lớp, học sinh, cơ sở vật chất**

### **3.1. Số lớp, số học sinh:**

Lớp	Tổng số HS	Nam	Nữ	Dân tộc	Nữ dân tộc	Hộ nghèo 2023	Hộ cận nghèo 2023	Mồ côi bố hoặc mẹ	Khuyết tật	Hộ khẩu thuộc bản khó khăn
1A1	25	10	15	22	14	5	2	0	0	3
1A2	25	16	9	25	9	4	5	1	0	9
2A1	23	15	8	21	8	3	1	1	1	9
2A2	22	12	10	18	10	0	1	0	0	6
3A	29	15	14	27	14	4	2	1	0	5
4A1	18	7	11	17	10	2	2	1	0	4
4A2	19	10	9	18	9	2	2	1	0	4
5A	42	20	22	42	22	9	3	0	0	7
6	45	27	18	37	16	4	3	0	0	9
7	39	23	16	32	12	5	3	0	0	7
8	36	20	16	31	15	3	6	0	1	11
9	30	14	16	26	13	5	5	1	0	10
<b>Cộng THCS</b>	<b>353</b>	<b>189</b>	<b>164</b>	<b>316</b>	<b>152</b>	<b>46</b>	<b>35</b>	<b>6</b>	<b>2</b>	<b>84</b>

### 3.2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên

- Tổng số: 26 CBGVNV, trong đó: 2 CBQL, 21 GV (14 GV tiểu học, 7 GV THCS, 3 nhân viên (1 bảo vệ, 1 kế toán, 1 y tế).

+ Thống kê trình độ:

- Thạc sĩ: 02 (HT, Phó HT)
- Đại học: 22 (GV tiểu học 14, GV THCS 7, KT 1)
- Trung cấp: 01 (nhân viên y tế)
- Chưa qua đào tạo: 01 (NV bảo vệ).

- Biên chế tổ: 3 tổ

+ Tổ THCS: 11 người (1 HT, 7 GV THCS, 3 nhân viên)

+ Tổ 123: 7 người (1 PHT, 6 GV tiểu học)

+ Tổ 45: 8 người (8 GV tiểu học)

- Các tổ chức đoàn thể:

+ Chi bộ Đảng: 17 đảng viên (trong đó: 12 cấp Tiểu học, 5 cấp THCS, 13 nữ, 6 nam, dân tộc 7; nữ dân tộc 6).

+ Công đoàn: 26 công đoàn viên.

+ Liên đội: 229 đội viên. Tổng phụ trách đội Lý Thị Thắm.

+ Chi đoàn: 10 đoàn viên trong đó đoàn viên nữ 5 đoàn viên.

+ Hội đồng trường: 11 người

+ Hội đồng Thi đua khen thưởng: 17 đồng chí.

+ Ban đại diện cha mẹ học sinh: 13 người. Trưởng ban: Lò Văn Thái

### 3.3. Cơ sở vật chất

- Khối phòng học: Trường có đủ số phòng học: gồm 12 phòng học đảm bảo đủ số phòng học 1 ca; trong đó 12 phòng kiên cố có diện tích 45 m<sup>2</sup>.

- Phòng học bộ môn: có 01 phòng học bộ môn (phòng Tin học, 25 máy tính kết nối mạng).

- Thư viện: 01 phòng diện tích 30 m<sup>2</sup>.

- Khối phòng hành chính quản trị: gồm 01 phòng làm việc của Hiệu trưởng, 01 phòng làm việc của Phó Hiệu trưởng, 01 văn phòng, 01 phòng y tế trường học, 01 phòng Đội.

- Khối công trình công cộng:

+ Có 02 nhà để xe cho học sinh riêng biệt.

+ Hệ thống nhà công trình vệ sinh cho giáo viên và học sinh: 4 nhà vệ sinh ( 2 nhà của Gv, 2 nhà của HS).

+ Nhà trường có công biển trường, hàng rào.

+ Có 4 công trình nước, Trong đó: có 01 công trình nước máy, 01 giếng ã và 2 giếng khoan.

+ Diện tích đất của trường: 5.589 m<sup>2</sup>. Bình quân 15,8 m<sup>2</sup>/1 học sinh. Đang được tiếp tục bổ sung cây xanh, bồn hoa, đảm bảo.

- Sách giáo khoa: Đủ cho HS sử dụng

- Thiết bị dạy học:

Nội dung	Tổng số	Khối lớp 1	Khối lớp 2	Khối lớp 3	Khối lớp 4	Khối lớp 5
Bộ thiết bị (tái sử dụng)	9	1	1	1	1	1

Nội dung	Tổng số	Khối lớp 6	Khối lớp 7	Khối lớp 8	Khối lớp 9
Bộ thiết bị (tái sử dụng)	2	1	1	0	0

+ Số máy tính: Tổng số: 45 máy (Phục vụ học tập: 40 máy, 5 máy công tác quản lý và văn phòng). Số máy nối mạng  $44/45 = 97,8\%$  (1 máy dùng làm công tác bí mật Nhà nước không nối mạng);

+ Số máy chiếu: 15 máy (12 máy đang sử dụng, 03 máy hỏng)

#### **4. Thành tích đã đạt được năm học 2022-2023**

#### **4. Thành tích đã đạt được năm học 2022-2023**

##### **4.1. Về tỷ lệ huy động học sinh HTCT TH vào lớp 1, 6:**

- Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%

- Trẻ 6-10 tuổi học TH đạt 100%

- Huy động trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 đạt 100%

- Đối tượng trẻ từ 11-14 tuổi đang học đạt 99,7% (2 HS học tiểu học)

## 4.2. Cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh

### 4.2.1. Về học sinh:

#### \* Cấp Tiểu học:

- HỌC LỰC: HHT 69/201; HT 132/201; CHT 0;
- NĂNG LỰC T 81/201; Đ 120/201; CCG 0;
- PHẨM CHẤT T 197/201; Đ 4/201; CCG 0

#### \* Cấp THCS:

- Chất lượng lớp 6,7 tổng số 75 HS (*thực hiện CT GDPT 2018, đánh giá theo Thông tư 22 của Bộ GD&ĐT*):

+ Kết quả rèn luyện: có 51 HS xếp loại tốt chiếm tỷ lệ 68%; 24/75 HS xếp loại khá chiếm tỷ lệ 32,0%.

+ Kết quả học tập: - Xếp loại tốt: 6/75 HS chiếm tỷ lệ 8%;

- Xếp loại Khá: 38/75 HS chiếm tỷ lệ 50,7%;

- Xếp loại Đạt: 31/75 HS chiếm tỷ lệ 41,3%;

- Không có HS xếp loại chưa đạt

- Khối 8,9 có tổng số 68 HS thực hiện theo MHTHM (*thực hiện Chương trình GDPT 2006*):

+ Xếp loại học tập: Có 7/68 HS hoàn thành tốt chiếm tỷ lệ 10,3%; 54/68 HS xếp loại hoàn thành chiếm tỷ lệ 79,4%; có 07 HS chiếm tỷ lệ 10,3% có nội dung chưa hoàn thành.

+ Về Năng lực: - Xếp loại Tốt 7HS, chiếm tỷ lệ 10,3%;

- Xếp loại Đạt: 54 chiếm tỷ lệ 79,4%;

- Cần cố gắng: 7HS, chiếm tỷ lệ 10,3%;

+ Về Phẩm chất: - Xếp loại Tốt 50HS, chiếm tỷ lệ 73,5%;

- Xếp loại Đạt: 18 chiếm tỷ lệ 26,5%;

+ Xếp loại chung: Hoàn thành chương trình 143/143 HS chiếm tỷ lệ 100%

- Xét công nhận tốt nghiệp THCS đối với HS lớp 9 có 38/38 HS được công nhận tốt nghiệp chiếm tỷ lệ 100%.

#### \* Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu.

Trong năm học nhà trường đặc biệt quan tâm đầu tư bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, Đây được coi là công tác mũi nhọn nhằm phát huy hết khả năng sở trường, năng khiếu của học sinh. Chính vì vậy trong

năm học vừa qua đã đạt được những kết quả rất đáng khích lệ. Cụ thể là:

- Về công tác bồi dưỡng HSG, là trường có số lượng HS rất ít, tuy nhiên công tác bồi dưỡng HSG có sự chuyển biến: Nhà trường có 26 giải cấp huyện:

+ Thi HSG lớp 456789: 19

+ Thi Tiếng Anh trên Internet: 02 giải

- Công tác bồi dưỡng HS năng khiếu: Tham gia Hội thi “Giai điệu tuổi hồng” cấp huyện đạt 1 giải Nhì, 1 giải KK. Tham gia giải thể thao học sinh cấp huyện đạt 03 giải (1 giải Nhì và 1 giải Ba bóng bàn, 01 giải ba bóng chuyền); Cấp tỉnh đạt 1 giải Ba bóng bàn.

- Cuộc thi KHKT: 02 sản phẩm đạt giải cấp huyện (1 giải Nhất, 1 giải KK).

- Cuộc thi STTTNND cấp huyện có 03 sản phẩm đạt giải (đạt 2 giải A, 1 giải B). Cao nhất trong tất cả các trường tham gia dự thi. Cả 3 sản phẩm được lựa chọn tham gia dự thi cấp tỉnh.

- Các cuộc thi cấp tỉnh: 01 giải Ba HSG môn Địa lí, 01 giải Ba thi KHKT cấp tỉnh

#### 4.2.2. Về giáo viên

- 100% thực hiện tốt quy chế chuyên môn.

- Xếp loại về chuyên môn:

TT	Cấp học	Giỏi cấp tỉnh	Giỏi cấp huyện	Giỏi cấp Trường	Khá	TB
1	Tiểu học	1	5	6	2	0
2	THCS	2	2	2	2	0
<b>Cộng:</b>		<b>3</b>	<b>7</b>	<b>8</b>	<b>4</b>	

- Đánh giá và phân loại viên chức và người lao động:

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ:  $13/25 = 52\%$

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ:  $12/25 = 48\%$

- Xếp loại chuẩn HT, PHT: Loại tốt:  $2/2 = 100\%$

- Xếp loại chuẩn giáo viên: + Loại tốt:  $11/22 = 50\%$

+ Loại khá:  $11/22 = 50\%$

+ Đạt:  $0/0 = \dots\%$

#### \* Về thi đua:

- Tập thể:

+ Chi bộ Đảng được công nhận là Chi bộ trong sạch vững mạnh



+ Tập thể LĐSX, UBND huyện tặng giấy khen.

- Cá nhân:

+ CSTĐ cấp cơ sở: 4

+ Lao động tiên tiến: 21

+ Sáng kiến: 07 được UBND huyện công nhận năm học 2022-2023

+ UBND huyện tặng giấy khen: 04 đồng chí

+ UBND tỉnh Điện Biên tặng Bằng khen: 01 đồng chí

### **III. Những khó khăn thách thức đặt ra đối với nhà trường năm học 2023-2024**

Đòi hỏi ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập. Năm thực hiện chương trình thay sách giáo khoa lớp 1,2,3,4,6,7,8 theo chương trình GDPT 2018.

Về chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, cán bộ của nhà trường luôn phải phấn đấu rèn luyện nghiệp vụ chuyên môn để đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục. Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, nhân viên. Chưa có giáo viên được bồi dưỡng theo Thông tư khi dạy các môn KHTN, lịch sử và địa lý.

Về học sinh: Nhiều em HS gia đình khó khăn, phụ huynh chưa quan tâm nhiều đến việc học của con em.

Về cơ sở vật chất: Hiện tại thiếu 06 phòng bộ môn so với qui định phòng học bộ môn chuẩn hiện nay.

### **Phần B. NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU, CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN**

#### **A. Nhiệm vụ trọng tâm, các chỉ tiêu cơ bản và những giải pháp**

##### **I. Nhiệm vụ trọng tâm**

1. Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị 05- CT/TW của Bộ Chính trị khóa XIII về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của Ngành bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả, gắn với việc đổi mới hoạt động giáo dục của trường, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

2. Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch Covid 19 theo văn bản hướng dẫn của các cấp, phù hợp với tình hình nhà trường. Năm học 2022-2023, đại dịch Covi-19 còn có những diễn biến phức tạp nhà trường thực hiện khắc phục khó khăn vừa phòng chống dịch hiệu quả và thực hiện việc dạy và học.

3. Thực hiện xây dựng và tổ chức kế hoạch năm học linh hoạt, chủ động ứng phó với các tình huống diễn biến khó lường của dịch Covid 19; triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 1,2,3,6,7 và chuẩn bị các điều kiện triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 4,8; bảo đảm hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học, trung học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục. Chủ động phương án thực hiện chương trình giáo dục khi có tình huống thiên tai, dịch bệnh Covid-19 xảy ra,

Thực hiện nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, thực hiện có hiệu quả đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông đối với lớp 1,2,3,6,7 và chuẩn bị tốt các điều kiện để chuẩn bị cho chương trình thay sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới đối với lớp 4,8. Thực hiện linh hoạt, hiệu quả mô hình trường học mới đối với các lớp 4,5,8,9.

Thực hiện nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vị trí vai trò ý nghĩa của giáo dục STEM trong trường. Áp dụng giáo dục STEM trong nhà trường góp phần thực hiện mục tiêu của Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

Thực hiện lồng ghép các hoạt động giáo dục đạo đức và giá trị sống giáo dục rèn kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật, tăng cường vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn cho học sinh. Làm tốt công tác tư vấn tâm lý học đường. Đổi mới và nâng cao hiệu quả các hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh trong nhà trường.

Thực hiện tăng cường “Nâng cao chất lượng giáo dục thể chất, hoạt động thể thao trong ngành giáo dục”. Tăng cường dạy môn bơi và phòng chống đuối nước cho học sinh.

Thực hiện giáo dục thường xuyên nâng cao hiệu quả trung tâm học tập cộng đồng tại xã Sam Mứn; tiếp tục thực hiện các mục tiêu của Đề án xóa mù chữ đến năm 2025, đề án xã hội học tập giai đoạn 2020 -2025;

4. Tiếp tục phát triển đội ngũ nhà giáo; quy mô trường lớp, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Tập trung nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư. Tập trung bồi dưỡng chất lượng đội ngũ giáo viên dạy lớp 1,2,3,6,7 theo chương trình GDPT 2018, có kế hoạch bồi dưỡng tập huấn cho giáo viên dạy lớp 4,8 của năm học tiếp theo.

Thực hiện tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục. Xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện chương trình sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới lớp 1,2,3,6,7, bồi dưỡng nâng cao năng lực đáp ứng yêu cầu của hạng chức danh nghề nghiệp và đảm bảo chỉ tiêu theo quy định. Về năng lực xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh; năng lực đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; đổi mới sinh hoạt chuyên môn; thực hiện đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hồ sơ chuyên môn đối với giáo viên; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, của tổ chức Đoàn, Hội, Đội, gia đình và cộng đồng trong việc quản lý, phối hợp giáo dục toàn diện cho học sinh.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả mô hình hỗ trợ giáo viên tăng chất lượng, hiệu quả làm việc tại trường.

5. Thực hiện đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý, quản trị trường học; thực hiện kỷ cương, nền nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường.

6. Thực hiện tốt huy động và duy trì số lượng học sinh. Thực hiện tốt các

giải pháp huy động và duy trì số lượng học sinh đảm bảo chỉ tiêu năm học 2022-2023 đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch.

7. Thực hiện tốt Hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện, cấp tỉnh; Thi học sinh giỏi, thi Olympic; các cuộc thi: khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học, Thi sáng tạo thanh thiếu niên, nhi đồng, “Giao thông học đường”, “An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai”, “Viết thư quốc tế UPU”, các cuộc thi Violimpic qua mạng.

8. Thực hiện đẩy mạnh công tác truyền thông giáo dục; truyền thông nâng cao nhận thức của chính quyền địa phương các lực lượng trong xã hội tích cực chuẩn bị các điều kiện để thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, thực hiện dạy thay sách giáo khoa lớp 1,2,3,6,7 và chuẩn bị thay sách giáo khoa lớp 4,8 cho năm tiếp theo. Truyền thông phòng chống dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến phức tạp và các loại bệnh dịch; công tác thi đua khen thưởng, công tác đổi mới giáo dục.

## II. Chỉ tiêu cơ bản

### 1. Về duy trì sĩ số

- Duy trì sĩ số  $353/353 = 100\%$  (không có học sinh bỏ học, trừ lí do chuyển trường, ốm đau dài hạn).

- Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1: 50/50 đạt 100%

- Trẻ 6-10 tuổi học TH: 203/203 đạt 100%

- Huy động trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6: 45/45 đạt 100%

- Đối tượng trẻ từ 11-14 tuổi đang học: 149/150 đạt 99,3% ( 1 HS học tiểu học)

### 2. Chất lượng giáo dục:

- Cấp TH

+ Hoàn thành chương trình lớp học: đạt 100%. +

Hoàn thành chương trình Tiểu học: 42/42 HS đạt 100%

+ Lớp TTXS: 4

+ Lớp TT: 5

- Cấp THCS:

+ Chỉ tiêu đối với lớp 8,9: 70HS-2 lớp

Tổng số	Chất lượng			Năng lực			Học tập		
	Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG	HTT	HT	CHT
70	64	6	0	30	40	40	30	40	0

+ Chỉ tiêu đối với lớp 6,7: 75HS-2 lớp

Tổng số	Kết quả rèn luyện				Kết quả học tập			
	Tốt	Khá	Đạt	CCG	Tốt	Khá	Đạt	CCG
75	64	8	3		8	27	40	0

- + Lớp TTXS: 2 lớp
- + Lớp TT: 2 lớp
- + HSG lớp 9:
  - Cấp huyện: 05 giải
  - Cấp tỉnh: 02 giải
- + Thi giao lưu Olympic 6,7,8 cấp huyện: 06 giải
- + Thi KHKT cấp huyện: 1 giải
- + Tỷ lệ tốt nghiệp THCS: 30/30 = 100%

### **3. Chất lượng đội ngũ**

100% CBGV nghiêm túc thực hiện chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, luật ATGT đường bộ, Nội quy cơ quan, Quy chế chuyên môn, Quy định trường học an toàn; Quy tắc ứng xử,

Số đảng viên 17 đ/c: Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ 100% (ĐV hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 15 - 20% tổng số ĐV hoàn thành tốt nhiệm vụ)

- GV dạy giỏi cấp trường: 10 cấp Huyện: 7 đ/c, cấp tỉnh 2 đ/c
- Xếp loại Chuẩn hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng: xếp loại Tốt 2/2 = 100%
- Xếp loại Chuẩn NN giáo viên THCS: 100% xếp loại khá trở lên trong

đó:

- + Tốt 10/21 GV
- + Khá 11/21 GV
- Xếp loại Viên chức 100% xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó:
  - + HT, Phó HT xếp loại Xuất sắc
  - + Viên chức là GV, NV: Xuất sắc: 20%; Tốt 80%

### **4. Pphần đấu trường đạt chuẩn quốc gia và kiểm định chất lượng:**

- Phần đấu xây dựng các tiêu chí kiểm định chất lượng cấp độ 2, đạt chuẩn mức độ 1.
- Đảm bảo chỉ tiêu phổ cập trên địa bàn xã.

### **5. Thi đua khen thưởng:**

- Tập thể:
  - + Hình thức khen thưởng: Bằng khen của UBND tỉnh
  - + Danh hiệu thi đua: Tập thể LĐTT; TTLĐXS;
  - + Công đoàn đạt vững mạnh được LĐLĐ huyện công nhận đạt loại tốt.
  - + Liên đội vững mạnh được huyện đoàn tặng giấy khen.
  - + Chi đoàn vững mạnh;
  - + 7/12 lớp đạt tiên tiến xuất sắc; 5/12 lớp tiên tiến

- Cá nhân: LĐTT: 26/26; CSTĐ: 4; 01 Bằng khen của thủ tướng Chính phủ; 01 Bằng khen UBND tỉnh; 1 giấy khen của Sở GD.

### **III. Những giải pháp chính thực hiện nhiệm vụ trong năm học**

1. Tiếp tục thực hiện quán triệt các chỉ thị, các văn bản chỉ đạo của Đảng, Pháp luật của Nhà nước. Chỉ thị nhiệm vụ trọng tâm của năm học đến cán bộ

giáo viên, nhân viên. Đẩy mạnh việc duy trì thực hiện cuộc vận động "*Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*" gắn với các cuộc vận động, phong trào thi đua như "cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Điện Biên thi đua thực hiện văn hóa công sở", "Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập". Thực hiện giáo dục bình đẳng giới trong nhà trường và tăng cường bảo vệ quyền lợi của giới nữ.

2. Tham mưu cho cấp ủy Đảng chính quyền địa phương để làm tốt hơn nữa công tác giáo dục trên địa bàn xã Sam Mứn.

3. Xây dựng thực hiện quy chế cơ quan và thực hiện văn hóa giao tiếp ứng xử trong cơ quan.

4. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ trường học, phòng chống tham nhũng lãng phí.

5. Thực hiện đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh, tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn góp phần hình thành phát triển năng lực học sinh, đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh;

Nâng cao chất lượng giáo dục thể chất, hoạt động thể thao, tăng cường dạy bơi cho học sinh phòng chống đuối nước trong nhà trường.

Thực hiện tích cực ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học. Thực hiện duy trì dạy ngoại ngữ đề án 10 năm.

Tăng cường công tác tư vấn tâm lý học đường thực hiện tư vấn giúp học sinh giải quyết những vấn đề khó khăn trong học tập và các tình huống trong cuộc sống, trong giao tiếp... Thực hiện đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm sáng tạo có hiệu quả.

Thực hiện chương trình thay sách giáo khoa các lớp 1,2,3,4,6,7,8 chuẩn bị các điều kiện để thực hiện dạy sách giáo khoa mới chương trình giáo dục phổ thông mới đối với lớp 5,9.

Thực hiện làm tốt việc áp dụng giáo dục STEM trong trường góp phần thực hiện mục tiêu của Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018.

6. Thực hiện đẩy mạnh đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức thi, kiểm tra đánh giá kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, bảo đảm trung thực, khách quan; Phối hợp đánh giá trong học tập với đánh giá cuối kỳ, cuối năm, phối hợp đánh giá của giáo viên và của học sinh, nhà trường, gia đình và cộng đồng.

7. Phát huy nội lực tăng cường tự học, tự bồi dưỡng của đội ngũ. Đổi mới nội dung sinh hoạt chuyên đề, chú trọng bồi dưỡng năng lực đổi mới phương pháp dạy học, năng lực kiểm tra đánh giá theo định hướng tiếp cận năng lực người học; Kỹ năng xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

8. Xây dựng kế hoạch và giải pháp toàn diện về củng cố duy trì, nâng cao

kết quả đạt chuẩn PCGD tiểu học đúng độ tuổi, phổ cập GDTHCS.

9. Nâng cao hiệu lực hiệu quả tăng cường chỉ đạo giáo dục toàn diện cho học sinh. Thực hiện các chế độ chính sách cho học sinh và cán bộ, viên chức, nhân viên của nhà trường. Đổi mới công tác quản lý theo hướng tự chủ linh hoạt.

10. Tiếp tục tham mưu xây dựng cơ sở vật chất theo hướng chuẩn hóa, hiện đại hóa.

11. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục. Phối hợp tốt và huy động sức mạnh tổng hợp của các lực lượng trong và ngoài nhà trường. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, thân thiện, hiệu quả phù hợp với điều kiện của địa phương và đáp ứng nhu cầu xã hội, tăng cường công tác khuyến học, khuyến tài trong nhà trường. Quản lý chặt chẽ về tài chính chống lạm thu trong nhà trường. Phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể trong và ngoài nhà trường.

12. Thực hiện đổi mới công tác thi đua khen thưởng đảm bảo công bằng khách quan thúc đẩy việc dạy và học.

13. Làm tốt công tác truyền thông giáo dục. Thực hiện tốt công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và công tác phòng chống tham nhũng trong nhà trường.

14. Tham gia các hội thi, cuộc thi các cấp, thực hiện linh hoạt tiết kiệm phù hợp với điều kiện của trường.

## **B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

I. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng

1. Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường bảo đảm sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với đội ngũ giáo viên, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học: lưu ý một số nội dung:

1.1. Đối với các lớp thực hiện CT GDPT 2018

a) Đối với môn Lịch sử và Địa lí: Phân công giáo viên dạy học các nội dung của chương trình phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Kế hoạch dạy học môn học được xây dựng theo từng phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí, mỗi phân môn được bố trí dạy học linh hoạt, đồng thời và đảm bảo tương đương về thời lượng trong từng học kì. Bài kiểm tra, đánh giá định kì được xây dựng bao gồm nội dung phân môn Lịch sử và phân môn Địa lí bảo đảm tỉ lệ phù hợp với nội dung và thời lượng dạy học của mỗi phân môn đến thời điểm kiểm tra, đánh giá.

b) Đối với môn Khoa học tự nhiên: Phân công giáo viên dạy học theo môn học bảo đảm yêu cầu phù hợp với năng lực chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học trong đó bố trí thời gian, thời điểm dạy học các mạch nội dung linh hoạt trong từng học kì phù hợp với việc phân công giáo viên, bảo đảm tính khoa học, sư phạm và khả năng thực hiện của giáo viên.

c) Đối với Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp: Ưu tiên phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên; giáo viên đảm nhận nội dung nào được thể hiện trên kế hoạch giáo dục và được tính giờ thực hiện đối với nội dung đó theo phân phối chương trình (không trùng với nhiệm vụ của giáo viên làm chủ nhiệm lớp theo quy định hiện hành). Xây dựng kế hoạch giáo dục trong đó xác định cụ thể nội dung hoạt động và thời lượng thực hiện theo từng loại hình hoạt động quy định trong chương trình; linh hoạt thời lượng dành cho các loại hình hoạt động với quy mô tổ chức khác nhau giữa các tuần; phân định rõ thời lượng dành cho hoạt động chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp và các hoạt động giáo dục tập thể khác của nhà trường bảo đảm không trùng với thời lượng thực hiện các nội dung theo chương trình Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

d) Đối với Nội dung giáo dục của địa phương

Phân công giáo viên đảm nhận các nội dung phù hợp với chuyên môn của giáo viên. Xây dựng kế hoạch dạy học các chủ đề/bài học Nội dung giáo dục của địa phương phù hợp với kế hoạch dạy học các môn học có nội dung liên quan.

e) Môn Tin học thực hiện giáo viên chính ban thực hiện đúng quy định.

f) Xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng các môn học, chất lượng các kỳ thi theo hướng dẫn của Phong- Sở.

## 1.2. Thực hiện Chương trình

Đối với lớp 9 thực hiện mô hình trường học mới.

Đối với môn tiếng Anh: tiếp tục tiếp tục triển khai thực hiện giảng dạy chương trình tiếng Anh theo Chương trình Giáo dục phổ thông năm 2018 đối với lớp 6, 7, 8 và chương trình tiếng Anh hệ 10 năm đối với lớp lớp 9 theo quy định, hướng dẫn của UBND tỉnh, Sở GDĐT.

Đối với học sinh chưa học tiếng Anh hoặc học không đủ 4 tiết/ tuần ở cấp tiểu học thì lên lớp 6 học tiếng Anh theo Chương trình GDPT năm 2006. Học sinh chưa học tiếng Anh hoặc học không đủ 4 tiết/ tuần ở cấp tiểu học nếu có nhu cầu học tiếng Anh CT GDPT năm 2018 thì phải tham gia bài thi khảo sát theo cấu trúc quy định<sup>7</sup> có kết quả đạt 5,0 điểm trở lên trở lên (đối với thang điểm 10).

1.3. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hoá học đường theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hoá học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình

và nhà trường; giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù, loà cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

1.4. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025: tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động thể thao học sinh gắn kết với nội dung môn học giáo dục thể chất thuộc CT GDPT 2018. Các trường tiếp tục duy trì nền nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức thi đấu các môn thể thao nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh.

1.5. Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật; triển khai mô hình giáo dục từ xa cho học sinh khuyết tật không có điều kiện đến trường dựa trên công nghệ thông tin và truyền thông phù hợp với điều kiện của địa phương, của nhà trường.

1.6. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện GD STEM trong trường trung học theo hướng dẫn của Bộ, Sở, Phòng GDĐT, bảo đảm chất lượng, hiệu quả. Chỉ đạo tổ chuyên môn, giáo viên nghiên cứu chương trình, lồng ghép nội dung giáo dục Stem vào môn học linh hoạt, hiệu quả. Yêu cầu giáo viên căn cứ vào kế hoạch giáo dục của cá nhân mỗi học kỳ thực hiện ít nhất 01 bài học/hoạt động Stem.

1.7. Tiếp tục thực hiện công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông theo các văn bản của Bộ, Sở GDĐT.

## 2. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

a) Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án) bảo đảm các yêu cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh việc áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tự học, chủ động, sáng tạo của học sinh.

Đối với môn Lịch sử, tăng cường khai thác và sử dụng các nguồn sử liệu khác nhau để tái hiện, phục dựng lịch sử một cách khoa học, khách quan, chân thực; đồng thời gắn với hoạt động thực hành, thực tiễn nhằm phát triển năng lực,



phẩm chất cho học sinh trong dạy học Lịch sử. Đối với môn Ngữ văn, thực hiện tốt yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

b) Thực hiện tốt hoạt động dân ca, dân vũ,. Tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

c) Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá Thực hiện việc đánh giá học sinh THCS theo quy định của Bộ GDĐT. Xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc mức độ cần đạt của chương trình giáo dục phổ thông; đối với chương trình lớp 9 không kiểm tra, đánh giá đối với các nội dung tinh giản theo hướng dẫn của Bộ GDĐT.

Đối với bài kiểm tra đánh giá bằng điểm số, đề kiểm tra được xây dựng dựa trên ma trận, đặc tả của đề kiểm tra, đáp ứng theo yêu cầu cần đạt của môn học, đảm bảo kết hợp một cách hợp lý giữa hình thức tự luận và trắc nghiệm khách quan, gồm các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu.

Đối với bài kiểm tra đánh giá bằng nhận xét, bài thực hành, dự án học tập, phải có hướng dẫn và tiêu chí đánh giá theo yêu cầu cần đạt của môn học.

Đối với môn tiếng Anh, đa dạng hóa các hình thức kiểm tra, kiểm tra, đánh giá với đủ 4 kỹ năng Nghe, Nói, Đọc, Viết ngay trong các tiết dạy trên lớp; đưa kỹ năng Nghe thành kỹ năng bắt buộc của các bài kiểm tra định kỳ và cuối kỳ.

b) Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá, đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì. Tiếp tục xây dựng và sử dụng hiệu quả ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kì các môn học đánh giá bằng nhận xét kết hợp với đánh giá bằng điểm số. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Việc đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá các môn học phải bảo đảm yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

Đối với môn Lịch sử: Tăng cường các câu hỏi nhằm khai thác, sử dụng các nguồn sử liệu, tranh ảnh, lược đồ; câu hỏi mở tạo điều kiện cho học sinh tự biểu đạt chính kiến của mình về các vấn đề lịch sử, hướng tới đánh giá phẩm chất và năng lực học sinh, khắc phục tình trạng ghi nhớ sự kiện, ngày tháng, địa điểm, số liệu... một cách máy móc.

c) Việc kiểm tra, đánh giá lại theo quy định tại Thông tư 22/2021/TTBGDDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT Quy định về đánh giá học sinh THCS và THPT, học sinh chưa đủ điều kiện lên lớp có quyền được đánh giá lại đối với các môn học chưa đạt yêu cầu theo quy định tại Điều 14. Trường hợp học sinh không có nguyện vọng được đánh giá lại tất cả các môn học chưa đạt yêu cầu thì nhà trường có thể cho học sinh được lựa chọn số môn học để được đánh giá lại và sử dụng kết quả đánh giá lại để xét lên lớp theo quy định tại Điều 12 của Thông tư .

f) Chuẩn bị tốt các điều kiện để sẵn sàng thực hiện kiểm tra, đánh giá theo hình thức trực tuyến theo quy định<sup>13</sup>, có quy định và hướng dẫn sử dụng việc kiểm tra, đánh giá trực tuyến khi áp dụng cho các môn học và hoạt động giáo dục, bảo đảm chất lượng, chính xác, hiệu quả, công bằng, khách quan, trung thực; đánh giá đúng năng lực của học sinh.

4. Tổ chức thực hiện xét công nhận học sinh tốt nghiệp THCS theo hướng dẫn của Bộ, Sở, Phòng GDĐT khi có hướng dẫn

5. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

a) Chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện Kế hoạch<sup>15</sup> “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông” giai đoạn 2018-2025 của tỉnh, huyện tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh.

b) Xây dựng kế hoạch giáo dục hướng nghiệp và tư vấn định hướng phân luồng học sinh nhà trường; tập trung chỉ đạo thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp và hình thức giáo dục hướng nghiệp; thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả nội dung giáo dục hướng nghiệp trong chương trình giáo dục phổ thông. Tiếp tục củng cố, phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tổ chức khảo sát nhu cầu học tập các môn học lựa chọn, cụm chuyên đề học tập của học sinh lớp 9 để chủ động chuẩn bị cho học sinh vào học lớp 10.

c) Thực hiện định hướng hiệu quả việc phân luồng học sinh sau THCS theo học các chương trình giáo dục, đào tạo phù hợp với năng lực, sở trường, nguyện vọng của học sinh; tạo môi trường hỗ trợ khởi nghiệp trong trường trung học; tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức, trang bị kiến thức, kỹ năng về lựa chọn nghề nghiệp, khởi nghiệp nhằm thúc đẩy tinh thần khởi nghiệp, lập nghiệp của học sinh trung học.

## 6. Tổ chức các cuộc thi, kì thi

Tổ chức, tham gia các kì thi, cuộc thi dành cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT; các cuộc thi, Hội thi, Hội thao các giải thi đấu TDTT dành cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở, Phòng GDĐT đảm bảo công bằng, khách quan, trung thực

II. Phát triển mạng lưới trường, lớp, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở, xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia

### 1. Phát triển mạng lưới trường, lớp

Tiếp tục tham mưu với các cấp quản lí bố trí lớp học gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục. Thực hiện tốt các giải pháp huy động, duy trì số lượng học sinh đảm bảo đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch năm học 2023-2024. duy trì học sinh đi học chuyên cần, Hạn chế HS bỏ học hoặc có nguy cơ bỏ học.

### 2. Nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở

Tích cực tham mưu UBND xã, Phòng GDĐT triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch của UBND tỉnh, huyện và các văn bản của Sở, Phòng GDĐT về việc thực hiện nhiệm vụ PCGD-XMC17. Làm tốt công tác điều tra, cập nhật thông tin và thu thập minh chứng của các đối tượng trong độ tuổi phổ cập; đối chiếu, rà soát số liệu. Tích cực, chủ động tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương, phối hợp với các tổ chức chính trị, chính trị-xã hội tuyên truyền, vận động tới đa dân số trong độ tuổi đến trường ra lớp, duy trì sĩ số học sinh, không để học sinh bỏ học giữa chừng, giảm số học sinh đi học không chuyên cần. Thực hiện nghiêm túc, đúng thời gian quy định cập nhật dữ liệu vào hệ thống thông tin PCGD-XMC của Bộ GDĐT. Hoàn thiện cập nhật dữ liệu vào các biểu thống kê của đơn vị và gửi Phòng GDĐT theo quy định; các trường tổng hợp, đánh giá kết quả và báo cáo tình hình thực hiện PCGD-XMC của địa phương, hoàn thiện hồ sơ bảo đảm chính xác, tham mưu với UBND cấp xã tự kiểm tra kết quả PCGD-XMC của đơn vị; tham mưu với UBND cấp huyện tổ chức kiểm tra công nhận đạt chuẩn và duy trì đạt chuẩn; quản lý và lưu trữ hồ sơ theo quy định.

### 3. Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, thư viện trường học

Tiếp tục tham mưu với các cấp quản lí triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch của UBND tỉnh, huyện, các văn bản của Sở, Phòng GDĐT về xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia 18, thư viện trường học. Thực hiện nghiêm túc việc tự kiểm tra, đánh giá công tác rường đạt chuẩn Quốc gia

III. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trung học

### 1. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục

#### a) Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục

Thực hiện quản lí, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lí giáo dục trung học theo qui định chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn Hiệu trưởng. Rà soát

cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; đề xuất bổ sung giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu, nhất là giáo viên các môn thiếu GV đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định. Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện Chương trình GDPT giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030” theo Quyết định số 3163/QĐ-UBND ngày 03/12/2021 của UBND tỉnh.

b) Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục Tập trung phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018; chú trọng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của đội ngũ giáo viên, bảo đảm dạy học các môn học trong Chương trình. Tiếp tục rà soát, bổ sung đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học, hoạt động giáo dục; phát huy hiệu quả đội ngũ giáo viên cốt cán, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán để triển khai bồi dưỡng giáo viên và cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông đại trà theo phương thức bồi dưỡng trực tiếp/quá mạng, thường xuyên, liên tục ngay tại trường, cụm trường; gắn nội dung tập huấn sử dụng sách giáo khoa theo Chương trình GDPT 2018 với nội dung bồi dưỡng thường xuyên và nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường. Chủ động phối hợp với các trường sư phạm trong việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý cho địa phương nhất là giáo viên các môn Tin học, Ngoại ngữ, Mĩ thuật, Âm nhạc, Khoa học tự nhiên, Lịch sử và Địa lí đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018 theo lộ trình quy định.

## 2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

a) Chủ động tham mưu với các cấp quản lý, huy động các nguồn lực đầu tư để bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, học liệu để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ năm học; bố trí, sử dụng tối đa cơ sở vật chất của nhà trường để tổ chức dạy học nhiều hơn 6 buổi/tuần, bảo đảm chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình.

b) Sắp xếp, bố trí bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục trung học; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kĩ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá.

c) Tiếp tục phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả.

d) Tổ chức hiệu quả việc góp ý các sách giáo khoa theo hướng dẫn của Bộ GDĐT. Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa theo quy định của Bộ GDĐT, UBND tỉnh<sup>21</sup>. Tiếp tục phối hợp với các Nhà xuất bản tập huấn cho giáo viên sử dụng sách giáo khoa và cung ứng sách giáo khoa cho học sinh đầy đủ, kịp thời trước

khai giảng năm học mới và chuẩn bị cho các năm học tiếp theo, bảo đảm kịp thời, chất lượng, đúng quy định.

3. Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án xử lý theo quy định.

#### IV. Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục theo quy định, trong đó tập trung thực hiện có hiệu quả các nội dung:

1. Nhà trường tự chủ cho các trường xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục; các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện linh hoạt trong và ngoài giờ lên lớp, trong và ngoài khuôn viên nhà trường. Kế hoạch giáo dục của nhà trường được Hội đồng trường phê duyệt theo quy định, báo cáo phòng GDĐT. Các hoạt động chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra của cấp trên căn cứ trên kế hoạch giáo dục của nhà trường.

2. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn 2 lần/tháng bảo đảm chất lượng, hiệu quả, thiết thực; tiếp tục thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, cụm hoạt động chuyên môn theo hướng dẫn của Bộ, Sở, Phòng GDĐT23. Tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của từng cơ sở giáo dục, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong chuyên môn. Đối với sinh hoạt chuyên môn tổ/nhóm chuyên môn trong trường: Ban giám hiệu chỉ đạo Tổ trưởng phối hợp với các giáo viên trong tổ xây dựng kế hoạch phù hợp với điều kiện thực tế của trường, linh hoạt trong tổ chức thực hiện

Đối với sinh hoạt chuyên môn cụm trường: Cụm trường phối hợp với các trường trong cụm xây dựng kế hoạch phù hợp với đặc điểm các trường, linh hoạt trong tổ chức thực hiện. Gửi kế hoạch sinh hoạt chuyên môn cụm về phòng theo quy định.

Sinh hoạt chuyên môn cấp huyện: Tham gia đầy đủ các buổi SHCM huyện chủ động đề xuất để tháo gỡ các khó khăn trong thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới, đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu đối với lớp 6, 7, 8 ,

3. Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn; tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục, sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục . Xây dựng nội qui cụ thể, chi tiết để triển khai thực hiện bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả theo các văn bản hướng dẫn của cấp trên; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường<sup>24</sup>. Quản lý và sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo quy định, trong đó thực hiện nghiêm việc lạm dụng vị trí công tác của giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để thực hiện hoặc tham gia thực hiện việc ép buộc, vận động học sinh, hoặc cha mẹ học sinh mua xuất bản phẩm tham khảo.

4. Thực hiện tốt công tác kiểm tra, việc thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục, trong đó chú trọng kiểm tra các nội dung: việc dạy thêm, học thêm; công tác chuẩn bị và triển khai Chương trình GDPT 2018; tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, quản lý và sử dụng sách tham khảo; công tác quản lý hoạt động dạy học; công tác tuyển sinh đầu cấp; kiểm định chất lượng giáo dục; việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh học tại các trường khác.

5. Đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục; chủ động tham mưu với các cấp huy động các nguồn lực xã hội hóa phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu của người học và phù hợp với điều kiện của địa phương.

6. Thực hiện tổ chức quản lý việc dạy thêm học thêm theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh, Sở, Phòng GD&ĐT.

7. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác truyền thông về các hoạt động giáo dục tại địa phương; tăng cường khai thác chuyên mục triển khai đổi mới Chương trình, sách giáo khoa trên trang thông tin điện tử của ngành. Chủ động cung cấp thông tin cho các tổ chức, cá nhân có liên quan tại địa phương về tình hình thực hiện các chủ trương, chính sách đổi mới đối với giáo dục trung học; tình hình và kết quả triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới đối với giáo dục trung học để được chia sẻ, đồng thuận, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

8. Khuyến khích đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về các kết quả hoạt động của ngành; các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

#### V. Công tác thi đua, khen thưởng

Phát động, tổ chức các phong trào thi đua sôi nổi, thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương, của trường.

Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu công tác một cách thực chất; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục. khuyến khích giáo viên có nhiều sáng tạo, có mô hình đổi mới, vượt lên khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ. Đề nghị công nhận các danh hiệu thi đua đảm bảo đúng quy định.

### C. CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU

#### 1. Chỉ tiêu chung.

- Thực hiện nghiêm đường lối chính sách của Đảng pháp luật nhà nước; Nội quy, Quy chế văn hóa công sở và quy tắc ứng xử của cán bộ, GV, NV, HS.

- Tổ chức tốt các hoạt động tuyên truyền cho CB,GV,NV và HS,
- Thực hiện tốt công tác đoàn kết nội bộ
- Thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ trong trường học
- Trường thực hiện nghiêm các quy định của trường học an toàn.
- Kết quả cuối năm học không có CB,GV,NV, HS vi phạm , không có trường hợp mất an toàn xảy ra trong nhà trường.

- Trường: Phân đấu đạt Tập thể lao động xuất sắc. Đề nghị UBND tỉnh tặng bằng khen

- Chi bộ: Đạt trong sạch vững mạnh đề nghị Đảng Ủy xã tặng giấy khen

- Công đoàn: *Vững mạnh xuất sắc đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh tặng Bằng Khen*

- *Đội TNTP Hồ Chí Minh: Vững mạnh xuất sắc đề nghị Trung ương đoàn tặng Bằng khen*

- Trường có đời sống văn hóa tốt cấp tỉnh.
- Trường học thân thiện - HS tích cực xếp loại: xuất sắc.
- Trường được UBND huyện công nhận trường học an toàn

\* Khen cá nhân:

- Chiến sĩ thi đua 4.
- LĐTT: 22 đ/c ;
- Đề nghị UBND tỉnh tặng bằng khen 1.
- Đề nghị các cấp khen: 4 đ/c trở lên

## **2. Chỉ tiêu cụ thể**

### **2.1. Duy trì số lượng**

- Trường 12 lớp 353 học sinh, duy trì đến cuối năm:  $353/353 = 100\%$
- Số lớp học thêm: 4 lớp, 150 HS.

### **2.2. Chất lượng giáo dục**

#### **a. Đối với học sinh**

##### **\* Phẩm chất, năng lực và học tập**

- Phẩm chất: Phân đấu 100% HS xếp loại Đạt trở lên trong đó HS xếp loại Tốt 75% trở lên; Không có học sinh xếp loại Phẩm chất cần cố gắng hoặc chưa đạt

- Năng lực: xếp loại Tốt từ 18 - 20% ; xếp loại Đạt từ 80 - 82 %

- Học tập:

+ Lớp 6,7,8 : xếp loại Khá, Tốt từ 48 -50%; Đạt 50 – 52%

+ Lớp 9: Hoàn thành Tốt từ 17 – 20%; Hoàn thành 80 – 83%

\* Châu ngoan Bác Hồ cấp Liên đội: 75% trở lên, Trong đó Cấp huyện 45% trở lên

\* Danh hiệu Lớp đạt lớp Tiên tiến: 8/12 (trong đó lớp Xuất sắc 4 lớp)

\* Chuyên lớp: 99% trở lên trong đó:

- + Lớp 9 xếp loại HSG, HSTT từ 45% trở lên;
- + Lớp 6,7,8 xếp loại HS xuất sắc 2% trở lên; HSG từ 15% trở lên;
- Tỷ lệ học sinh TN THCS đạt: 100%; 100% học sinh cuối cấp được tư vấn giáo dục hướng nghiệp, phân đầu có từ 16-18 hs đổ vào trường THPT chuyên Lê Quý Đôn, trường Lương Thế Vinh, DTNT; tỷ lệ học sinh sau TN THCS học tiếp THPT, học nghề đạt tỷ lệ trên 90%.

\* Thi HS giỏi phân đầu đạt giải cao: Học sinh giỏi cấp huyện đạt tỷ lệ trên 50 % so với số học sinh tham gia dự thi, cấp tỉnh đạt trên 80% so với số học sinh tham gia dự thi.

- HSG lớp 9: Cấp trường 13 giải; cấp huyện 5 giải, cấp tỉnh 3 giải.
- HS thi Olympic lớp 6, 7,8
- + Khối lớp 6,7 số HS đạt giải bằng 2/3 số HS dự thi (Mỗi khối đạt 13 đến 16 giải)
- + Khối lớp 8 đạt HSG cấp trường 12; cấp huyện từ 6 giải

Có 1 dự án nghiên cứu khoa học của hs tham gia dự thi cấp huyện đạt từ giải Nhì trở lên, 01 dự án được chọn thi cấp tỉnh.

- Thi sáng tạo thanh thiếu niên cấp huyện ít nhất 2 sản phẩm được giải.
- 100% HS được chú trọng trong việc rèn luyện thể lực tại các giờ thể dục chính khóa, ngoại khóa và bồi dưỡng hs năng khiếu.

#### **b. Đối với cán bộ, giáo viên:**

100% CBGV nghiêm túc thực hiện chủ trương chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, luật ATGT đường bộ, Nội quy cơ quan, Quy chế chuyên môn, Quy định trường học an toàn; Quy tắc ứng xử,

Số đảng viên 17 đ/c: Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ 100% (ĐV hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 15 - 20% tổng số ĐV hoàn thành tốt nhiệm vụ)

- GV dạy giỏi cấp trường: 10 cấp Huyện: 7 đ/c, cấp tỉnh 2đ/c
- Xếp loại Chuẩn hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng: xếp loại Tốt 2/2 = 100%
- Xếp loại Chuẩn NN giáo viên THCS: 100% xếp loại khá trở lên trong đó:

- + Tốt 10/21 GV

- + Khá 11/21 GV

- Xếp loại Viên chức 100% xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó:

- + HT, Phó HT xếp loại Xuất sắc

- + Viên chức là GV, NV: Xuất sắc: 20%; Tốt 80%

#### **c. Công tác phổ cập**

- Huy động 100% số trẻ hoàn thành chương trình TH vào học lớp 6 .

- Duy trì số lượng học sinh toàn trường đến cuối năm đạt 100%.

- Tuổi 15-18 có bằng tốt nghiệp THCS: 95 % trở lên; Duy trì tốt đạt chuẩn phổ cập GD THCS cấp độ III



- Tỷ lệ huy động dân số trong độ tuổi đến trường học: từ 11 đến 14 tuổi: 98,7% trở lên.

#### **d. Công tác Đội thiếu niên, phong trào**

- Thực hiện tốt các nội dung theo Kế hoạch hội đồng Đội huyện đề ra đơn đốc đội viên thực hiện tốt các hoạt động phong trào.

- Hội khỏe phù đồng cấp huyện đạt giải Ba trở lên

- Đạt giải cao trong các hoạt động TDTT, tham gia giải truyền thống của ngành: cầu lông, bóng chuyền, giao lưu thể thao của HS.

#### **3. Công tác thi đua khen thưởng.**

- Thực hiện bình xét thi đua khách quan công bằng

- Học sinh, CB,GV,NV có thành tích được ghi nhận và đề nghị tặng thưởng từ cấp trường trở lên.

- Tiền thưởng cấp trường:

+ Đối với HS trích từ quỹ Vận động tài trợ cho Các hoạt động nhà trường.

+ Đối với CB,GV,NV trích từ quỹ khuyến học của GV

#### **4. Công tác cơ sở vật chất tài chính**

- Tích cực trong việc tu bổ cơ sở vật chất trường lớp phục vụ tốt cho công tác dạy và học

- Thực hiện nghiêm túc công tác tài chính kế toán chi đúng chi đủ chế độ cho CB,GV,NV và HS. Đối với các nguồn xã hội hóa thực hiện nghiêm các nguồn đóng góp từ dân theo sự chỉ đạo của ngành, lập Hồ sơ theo dõi đúng nguyên tắc.

### **D. CÁC GIẢI PHÁP CƠ BẢN**

1. Chủ động xây dựng PP chương trình theo đúng tinh thần chỉ đạo của ngành, phù hợp với tình hình địa phương, đối tượng HS. Chú trọng trong việc tích hợp các nội dung giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật... hợp lý.

Bố trí hợp lý giáo viên đảm bảo về trình độ giảng dạy tại khối 1,2,3,4,6,7,8 thay sách giáo khoa mới.

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng HSG, Kế hoạch phụ đạo HS yếu nhằm nâng cao chất lượng hs các lớp đại trà. Bồi dưỡng hs năng khiếu. Tổ chức các cuộc thi cấp trường nghiêm túc, đúng quy chế: Thi GVDG; thi h/s giỏi lớp 9; thi đồ dùng; thi các môn trên mạng Internet. Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch dạy học thường xuyên, kịp thời điều chỉnh.

Kế hoạch dạy thêm của GV phải được phê duyệt và đạt được mục đích: HS được học mở rộng, nâng cao kiến thức, bồi dưỡng các môn học, các cuộc thi để đáp ứng yêu cầu của các kì thi.

Tổ chức dạy tự chọn kỹ năng sống cho hs khối lớp 8,9 làm tốt công tác phối hợp giáo dục đạo đức, giáo dục pháp luật thông qua hoạt động trong các

chủ điểm của tháng. Lồng ghép dạy các nội dung tích hợp theo yêu cầu vào giảng dạy các bộ môn theo sự chỉ đạo của ngành...

Xây dựng kế hoạch năm học, tháng, tuần cụ thể, chi tiết.

2. Nghiên cứu và thực hiện linh hoạt hướng dẫn kiểm tra, đánh giá đối với khối lớp 1,2,3,4,6,7,8 và Khối 5,9

3. Xây dựng nội dung sinh hoạt chuyên môn cụm các trường THCS và sinh hoạt tại trường đảm bảo nội dung: Đổi mới hình thức tổ chức dạy học, Bồi dưỡng thường xuyên, đổi mới Phương pháp dạy học, kỹ năng ra câu hỏi, bài tập kiểm tra đánh giá HS, tăng cường vai trò của trưởng nhóm bộ môn, của GV cốt cán, của GV chủ nhiệm lớp trong việc hướng dẫn hs nghiên cứu khoa học

Chỉ đạo và quản lý chặt chẽ quy trình và kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên, của các tổ chuyên môn.

Mỗi GV đều phải tích cực đổi mới PP dạy học, ứng dụng CNTT phát huy năng lực của học sinh. Chủ động trong việc biên soạn đề kiểm tra định kỳ.

4. Nghiêm túc thực hiện kế hoạch duy trì chuẩn PC THCS. Duy trì công tác điều tra, khớp số liệu và cập nhật phần mềm. Hoàn thành hồ sơ duy trì chuẩn Phổ cập GDTHCS năm 2023 trong tháng 9/2023.

5. Phát huy hiệu quả hoạt động của Ban thi đua khen thưởng, hội đồng tư vấn nhằm đạt được mục tiêu đăng ký thi đua, thực hiện nghiêm túc công tác bình xét thi đua- khen thưởng đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng; kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong bình xét thi đua.

6. Quản lý của BGH

Triển khai đầy đủ, kịp thời văn bản chỉ đạo, tổ chức thực hiện, có kiểm tra.

Phối hợp với Công đoàn quản lý, chỉ đạo và tổ chức hiệu quả toàn diện các hoạt động của nhà trường.

Tổ chức nghiêm túc, đúng quy định, đảm bảo thời gian các cuộc thi cấp trường. Công tác kiểm tra nội bộ được tiến hành thường xuyên nhằm tư vấn thúc đẩy sự tiến bộ của đội ngũ.

Thực hiện công khai theo Thông tư số: 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành quy chế thực hiện công khai đối cơ sở GD&ĐT thuộc hệ thống giáo dục quốc dân

Công tác tài chính: xây dựng kế hoạch nhiệm vụ công tác tài chính, Quy chế chi tiêu nội bộ cụ thể cho từng mục chi quỹ XHHGD. Thực hiện nguyên tắc tài chính, Ban thanh tra nhân dân xây dựng kế hoạch kiểm tra tài chính và thực hiện chế độ cho CB,GV,NV-HS nhà trường.

\* Thực hiện thông kê báo cáo:

Phối hợp các bộ phận để thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất nghiêm túc, đúng quy định.

Hoàn thành biểu mẫu thống kê đầu năm, cuối kỳ, đột xuất, thống kê niên giám theo quy định của ngành, nộp đúng địa chỉ, đảm bảo thời gian.

Thực hiện chế độ nộp báo cáo đúng thời gian quy định, cập nhật đầy đủ các thông tin và nội dung thống kê và báo cáo chính xác, trung thực.

\* Duy trì địa chỉ Gmail của trường, của tổ nhóm chuyên môn của cá nhân. Triển khai văn bản, giao nhiệm vụ cho cá nhân cùng thực hiện qua mạng hồ sơ công việc của trường. Sử dụng hồ sơ công việc: bảo mật, thường xuyên.

#### **E. ĐIỀU CHỈNH BỔ SUNG**

---

---

---

---

---

**NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH**



**Bùi Tiến Phong**